

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN BA VÌ



CHƯƠNG TRÌNH
Thực hành cấp giấy phép hành nghề
Đối với KTY Xét nghiệm y học

Lần ban hành: 01
Ngày ban hành: 19/08/2024

	Tổ soạn thảo	HĐ thẩm định nội dung chương trình	Người phê duyệt
Họ và tên	Nguyễn Việt Hà	Nguyễn Thanh Sơn	Phạm Bá Hiền
Chức vụ	Trưởng khoa Xét nghiệm	PGĐ CT HĐ thẩm định	Giám đốc Bệnh viện
Chữ ký			

Ba Vì, năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
CHO KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

I. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

Học viên gồm các học viên đạt các yêu cầu sau:

- Có văn bằng về Kỹ thuật xét nghiệm Y học theo chương trình chuyên ngành thực hành;
- Chưa được cấp giấy phép hành nghề Kỹ thuật xét nghiệm Y học, hoặc thực hành để cấp lại giấy phép hành nghề (theo luật khám bệnh chữa bệnh năm 2023)
- Tự nguyện và đủ sức khỏe tham gia đào tạo.

II. YÊU CẦU

Yêu cầu đối với học viên sau 6 tháng thực hành lâm sàng phải đáp ứng được 5 tiêu chuẩn kỹ năng trọng tâm sau đây:

1. Thực hành thành thạo: Các xét nghiệm Huyết học – Đông Máu; Các xét nghiệm Sinh hóa – Miễn dịch; Các xét nghiệm Sinh hóa và tế bào niệu; Các xét nghiệm Sinh hóa và tế bào các chất dịch; Các xét nghiệm test nhanh chẩn đoán; Các xét nghiệm Miễn dịch - Sinh học phân tử; Các xét nghiệm nuôi cấy, kháng sinh đồ vi khuẩn, nấm; Các xét nghiệm soi vi khuẩn, ký sinh trùng, nấm
2. Thực hiện đầy đủ và hiệu quả các quy định về an toàn và kiểm soát nhiễm khuẩn khi khám và điều trị cho người bệnh.
3. Thực hành giao tiếp, tư vấn, giáo dục sức khỏe với người bệnh, gia đình người bệnh, giao tiếp với đồng nghiệp, cấp trên phù hợp và hiệu quả. Có khả năng lập kế hoạch hoạt động, làm việc nhóm, tự đánh giá nhận ra ưu nhược điểm và giới hạn của bản thân, tham gia các buổi sinh hoạt khoa học, hội chẩn nâng cao năng lực chuyên môn.
4. Tham gia cải tiến phát hiện sai sót và đưa ra giải pháp quy trình quản lý giúp giảm thiểu ai sót và sử dụng hiệu quả các nguồn lực thuộc lĩnh vực chăm sóc được phân công giảm chi phí, tăng hiệu quả điều trị.
5. Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và chuẩn đạo đức nghề nghiệp của bác sĩ trong quá trình thực hành lâm sàng và hành nghề, lấy người bệnh làm trung tâm.

III. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung:

Sau khóa học, kỹ thuật viên cần độc lập các kỹ thuật chuyên khoa cho người bệnh một cách chủ động, an toàn, hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Kiến thức:

- Trình bày được các thông số huyết học bình thường và một số thay đổi bệnh lý; kiến thức cơ bản về Hoá sinh lâm sàng; các nguyên tắc về an toàn phòng xét nghiệm; một số nguyên tắc và phương pháp về kiểm tra chất lượng xét nghiệm Hoá sinh; các phương pháp đo quang dùng trong XN Hoá sinh; nhận biết một số loại vi khuẩn, virus, nấm, ký sinh trùng gây bệnh thường gặp; phương pháp xét nghiệm chẩn đoán một số loại vi khuẩn, virus, nấm, ký sinh trùng gây bệnh thường gặp...

- Ứng dụng kiến thức khoa học, y học cơ bản, chuyên khoa, hiểu được đơn vị quốc tế sử dụng trong hoá sinh và các loại nồng độ dung dịch, phân loại sử dụng đúng mục đích xét nghiệm.

- Giải thích được vai trò và yếu tố nguy cơ gây ô nhiễm môi trường môi trường với sức khỏe, các nguyên tắc phòng chống ô nhiễm môi trường, yếu tố nguy cơ và cách phòng tránh các bệnh nghề nghiệp.

2.2. Kỹ năng

- Thực hiện được kỹ thuật thông thường phối hợp thực hiện kỹ thuật phức tạp phù hợp với điều kiện thực tế.

- Sử dụng các trang thiết bị và xử lý dụng cụ thí nghiệm trong phòng xét nghiệm Hoá sinh.

- Thực hiện được các xét nghiệm test nhanh chẩn đoán

- Thực hiện được các xét nghiệm: Miễn dịch-Sinh học phân tử

- Thực hiện được các xét nghiệm nuôi cấy vi khuẩn, nấm, làm kháng sinh đồ vi khuẩn, nấm

- Thực hiện được các xét nghiệm: soi tươi, nhuộm soi vi khuẩn, ký sinh trùng nấm

- Đọc phiên giải kết quả xét nghiệm

- Thực hiện thành thạo kỹ thuật xét nghiệm tế bào máu, tế bào nước dịch.

- Thao tác thành thạo một số xét nghiệm đông máu cơ bản và biện luận được các xét nghiệm đó.

- Thực hiện cấp phát máu và chế phẩm máu hoà hợp

- Lấy và bảo quản bệnh phẩm.

- Thực hiện đúng quy trình thực hành phòng ngừa chuẩn và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, các quy định về an toàn người bệnh trong thực hành chăm sóc và báo cáo sự cố y khoa.

- Giao tiếp công sở, giao tiếp với người bệnh/GĐ người bệnh phù hợp

với văn hóa, tín ngưỡng; giao tiếp được với người bệnh có trở ngại (hôn mê, tâm thần, khiếm thính, khiếm thị...)

2.3. Thái độ:

- Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật liên quan và tiêu chuẩn đạo đức khi thực hành nghề nghiệp.

- Tự giác học tập liên tục để duy trì, phát triển năng lực cho bản thân và nghề nghiệp.

- Tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, trung thực, tôn trọng, hợp tác với người bệnh và đồng nghiệp đảm bảo an toàn khi chăm sóc người bệnh, chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hành nghề nghiệp.

IV. CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH: (06 tháng)

1. Chương trình tổng quát:

- Mỗi chuyên khoa cần thực hành chuyên khoa hồi sức cấp cứu 1 tháng, thực hành chuyên môn 5 tháng.

TT	Nội dung	Tổng số tiết
1	Học thực hành tại khoa lâm sàng gồm: - Quy định pháp luật, kỹ năng giao tiếp: 80 tiết - Thực hành trên người bệnh: 880 tiết	960
2	Ôn tập, kiểm tra tốt nghiệp lý thuyết thực hành	120
	Tổng	1.080

2. Chương trình chi tiết (Mỗi tiết học 50 phút)

2.1. Các bài lý thuyết kết hợp thực hành tại các khoa			
TT	Tên bài	Mục tiêu	Số tiết thời gian thực hành
1	<i>Giới thiệu tổ chức quy định của Bệnh viện, tổ chức đào tạo, chương trình, pháp học thực hành lâm sàng đối với kỹ thuật y</i>	1. Mô tả được cơ cấu tổ chức của bệnh viện tổ chức đào tạo và nhận dạng được vị trí các khoa, phòng khám khu vực chuyên môn, khu cận lâm sàng, khoa phòng chức năng 2. Trình bày được các quy định của Bệnh viện. Trình bày được mục tiêu đào tạo thực hành lâm sàng cho Kỹ thuật y 3. Trình bày được các yêu cầu và nội dung thực hành lâm sàng đối với kỹ thuật xét nghiệm y học . Thực hiện hiệu quả các kỹ năng, phương pháp học và tự đánh giá lâm sàng vào quá trình học thực hành, lâm sàng. 4. Viết báo cáo nhận thức về vai trò trách nhiệm của Kỹ thuật xét nghiệm y học với bệnh viện trong quá trình thực tập tiền hành nghề	16 tiết (2 ngày)

2	<i>Quy trình kỹ thuật</i>	<p>1. Trình bày các bước thực hiện quy trình kỹ thuật xét nghiệm sinh hóa, huyết học, nuôi cấy, soi nấm, ký sinh trùng, test nhanh...</p> <p>2. Tự đánh giá năng lực bản thân theo chuẩn năng lực.</p>	16 tiết (2 ngày)
3	<i>Quy định về chứng chỉ hành nghề đào tạo liên tục</i>	<p>1. Trình bày các quy định về chứng chỉ hành nghề, đào tạo liên tục.</p> <p>2. Nắm được bệnh danh theo y học hiện đại phân loại bệnh tật quốc tế ICD của tổ chức y tế thế giới.</p>	16 tiết (2 ngày)
4	<i>Đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp ứng xử của an toàn người bệnh</i>	<p>1. Trình bày được các quy định về nguyên tắc hành nghề, các hành vi bị cấm trong khám chữa bệnh và thực hành chăm sóc người bệnh</p> <p>2. Trình bày được các quy định về quyền, nghĩa vụ của người bệnh và của người hành nghề.</p> <p>3. Phân tích được các nhiệm vụ và phạm vi hoạt động chuyên môn, giao tiếp ứng xử theo tình huống.</p> <p>4. Áp dụng và thực hiện được các quy định pháp lý, quy định của Bệnh viện liên quan tới hành nghề bác sĩ và thực tế chăm sóc người bệnh.</p>	16 tiết (2 ngày)
5	<i>An toàn người bệnh phòng ngừa iây nhiễm trong sự cố y khoa và áp dụng thực tế chăm sóc người bệnh</i>	<p>1. Trình bày được định nghĩa, nguyên tắc và các nội dung phòng ngừa chuẩn. Nhận dạng được các tình huống cần áp dụng phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh</p> <p>2. Thực hành đúng các quy định phòng ngừa chuẩn phù hợp với thực tế tại Bệnh viện</p> <p>3. Lựa chọn và sử dụng được các phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp với các tình huống chăm sóc người bệnh. Phân loại đúng chất thải rắn y tế</p> <p>4. Phân loại được sự cố y khoa, Thực hiện đúng các quy định quy trình phòng ngừa sự cố y khoa. Tự nguyện báo cáo sự cố y khoa và học tập từ thất bại.</p>	16 tiết (2 ngày)

2.2. Thực hành tại các khoa (6 tháng)			
TT	KHOA PHÒNG	MỤC TIÊU THỰC HÀNH	Số tiết (thời gian thực hành)
I	Hồi sức cấp cứu	1. Cấp cứu ngừng hô hấp, tuần hoàn 2. Cấp cứu dị vật đường thở 3. Phân loại bệnh: Nhận biết các dấu hiệu nặng lọc bệnh cấp cứu 4. Tiếp cận chẩn đoán điều trị và chăm sóc bệnh nhân bỗng	160 tiết (01 tháng)
		5. Cấp cứu ngoại khoa: Chấn thương, bụng ngoại khoa 6. Chỉ định và các chế độ cơ bản trong thông khí hỗ trợ. 7. Kiểm tra đánh giá sau thực hành chuyên khoa hồi sức chống độc	
THỰC HÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC			
1	Xét nghiệm	1. Thực hành kỹ năng giao tiếp ứng xử người bệnh, phối hợp gia đình người bệnh, đồng nghiệp trong thực hiện quy trình xét nghiệm, đảm bảo an toàn bảo mật thông tin xét nghiệm 2. Thực hành các quy trình, quy định trước xét 3. Thực hành kỹ thuật xét nghiệm huyết học, sinh hóa, vi sinh, miễn dịch, đông máu, gen, phối hợp thực hiện các kỹ thuật phức tạp giai đoạn trong xét nghiệm... 4. Thực hành các quy trình, quy định sau xét nghiệm 5. Thực hành các quy trình đảm bảo an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm 6. Kiểm tra sau thực hành thực hành kỹ thuật xét nghiệm	720 tiết (05 tháng)

Ghi chú: Thời gian học đối với các bài không bố trí thời gian học lý thuyết và thực hành trên lớp sẽ nằm trong tổng quỹ thời gian giờ học thực hành tại khoa

lâm sàng . Người hướng dẫn căn cứ vào năng lực đạt được của mỗi học viên và thực tế chuyên môn kỹ thuật để bố trí thời gian thích hợp.

3. Ôn tập, Tự học, kiêm tra và đánh giá

TT	NỘI DUNG	Thời gian (Tiết)
1	Ôn tập	40 (5 ngày)
2	Lập kế hoạch quy trình khám điều trị, làm bệnh án	40 (5 ngày)
3	Kiểm tra và đánh giá	32 (4 ngày)
4	Hoàn chỉnh thủ tục, bế giảng	8(1 ngày)

V. TÀI LIỆU THAM KHẢO DẠY HỌC

- Quốc hội (2023). Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15
- Chính phủ (2023). Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023. Quy định về việc cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- Bộ y tế (2023). Thông tư số 32/2023/TTBYT ngày 31/12/2023 về việc quy định chi tiết một số điều của Luật khám chữa bệnh.
- Bộ Y tế (2013) Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế.
- Bộ Y tế (2020). Thông tư số 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 22.

VI. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

- Lấy người học là trung tâm, coi trọng việc tự học và thực hành của học viên .

- Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực như: Thảo luận nhóm, case, study, dạy học dựa trên năng lực, thảo luận nhóm, làm mẫu, kèm cặp, giao ban, đi buồng, bình bệnh án, bình phiếu chăm sóc.

- Kết hợp phương pháp đào tạo tại khoa lâm sàng (gọi tắt là QT - on the Job training) và đào tạo tập trung (gọi tắt là OFFJT -OFF the Job training) để có được kết quả tối ưu trong đào tạo.

- Ứng dụng các phương tiện nghe nhìn, phương tiện dạy học tích cực.

VII. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH LÂM SÀNG CHO KỸ THUẬT VIÊN

1. Tiêu chuẩn

- Có chứng chỉ hành nghề phù hợp với đối tượng thực hành.

- Có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với văn bằng của người thực hành, có trình độ đào tạo tương ứng hoặc cao hơn người thực hành.

- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 3 năm trở lên.

2. Trách nhiệm của người hướng dẫn thực hành

- Hướng dẫn thực hành cho người thực hành

- Nhận xét về kết quả thực hành và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

- Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành.

- Thực hiện kế hoạch hướng dẫn Kỹ thuật viên theo kế hoạch đào tạo của Bệnh viện.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Tổ chức tiếp nhận học viên :

- Tiếp nhận người thực hành: Người thực hành phải có đơn đề nghị thực hành và bản sao hợp lệ văn bằng chuyên môn liên quan gửi đến bệnh viện, nơi đăng ký thực hành; Sau khi nhận được đơn đề nghị thực hành, nếu đồng ý tiếp nhận, người đứng đầu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm ký hợp đồng thực hành với người thực hành.

- Phân công người hướng dẫn thực hành: Giám đốc Bệnh viện ra quyết định phân công người hướng dẫn thực hành . Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa là 5 người thực hành trong cùng một thời điểm.

2. Lập kế hoạch tổng thể khóa học :

- Quá trình thực hành lâm sàng của kỹ thuật viên sẽ được chia thành 2 giai đoạn: Giai đoạn I (tháng 1), giai đoạn II (từ tháng 2-6).

- Số lượng học viên một khóa đào tạo tùy thuộc số lượng người hướng dẫn

- Thời gian đào tạo: Liên tục trong thời gian 06 tháng

3. Tổ chức dạy học lý thuyết

- Tổ chức học lý thuyết phải đảm bảo nguyên tắc:

- Phát huy tính tự chủ, tự nghiên cứu của kỹ thuật viên, đặc biệt là đối với những nội dung đã được học trong trường học, học viện phải tự nghiên cứu, tìm tài liệu đọc thêm để hiểu vấn đề sâu hơn và ứng dụng thực tế tốt hơn .

- Người hướng dẫn có trách nhiệm hỗ trợ để cung cấp thêm phần lý thuyết trong quá trình kỹ thuật viên thực hành.

- Cập nhật kiến thức, những văn bản mới nhất phù hợp với thực tế.

- Tăng cường áp dụng phương pháp thảo luận nhóm và sử dụng nghiên cứu ca bệnh để dạy học, tránh thuyết trình lại lý thuyết.

- Người hướng dẫn có trách nhiệm cập nhật các quy trình, kỹ thuật theo quy định của Bệnh viện hoặc của Bộ Y tế để hướng dẫn thực hành cho kỹ thuật viên.

4. Tổ chức học thực hành lâm sàng:

- Tổ chức học thực hành lâm sàng phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Mỗi kỹ thuật viên phải thực hành lâm sàng đủ các nội dung chương trình đào tạo tại khoa cận lâm sàng. Cần bố trí sắp xếp cho các kỹ thuật viên học tập phù hợp với điều kiện thực tế của Bệnh viện, khuyến khích học để học viên được học các kỹ năng và tình huống lâm sàng. Kỹ thuật viên thực hành tham gia trực và học tập ngoài giờ hành chính cùng người hướng dẫn.

- Thông qua theo dõi thực hành hàng ngày của kỹ thuật viên, người phụ trách đào tạo và người hướng dẫn có kế hoạch sắp xếp hỗ trợ để kỹ thuật viên thực hành hoàn thành chỉ tiêu, nội dung học tập tại mỗi khoa.

- Kỹ thuật viên thực tập tại các khoa cận lâm sàng, được phân công theo nhóm làm việc cùng với nhân viên của khoa. Ngoài ra kỹ thuật viên thực hành cần phát huy tinh thần tự chủ tự học và vận dụng kinh nghiệm đã học vào việc chăm sóc người bệnh

- Khi học thực hành lâm sàng, người hướng dẫn yêu cầu học viên đọc trước nêu ý kiến thảo luận về các vấn đề lý thuyết liên quan, về quy trình bảng kiểm thực hành. Sau đó học viên thực hành dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của người hướng dẫn. Trong khi học thực hành lâm sàng, học viên sử dụng bảng kiểm để tự đánh giá theo nhóm.

- Sau khi học mỗi bài thực hành: Người hướng dẫn yêu cầu học viên học nhóm học viên thực hành với sự quan sát của người hướng dẫn và các học viên khác, sau đó thảo luận, đưa ý kiến phản hồi giúp học viên/ nhóm học viên tiếp tục học tập để hoàn thiện kỹ năng.

5. Thiết bị, học liệu cho khóa học.

- Gồm Phòng học, thiết bị âm thanh, ánh sáng và các phương tiện như : máy tính, máy chiếu, y dụng cụ, vật tư tiêu hao cho thực hành.

IX. ĐÁNH GIÁ VÀ CẤP GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH

THỰC HÀNH:

1. Phương án đánh giá:

Mỗi tiêu chí kỹ năng được chia thành 5 mức độ:

+ Mức 0: Chưa làm được

+ Mức 1: Chỉ quan sát không thực hiện được

+ Mức 2: Thực hiện được có giám sát trực tiếp

+ Mức 3: Thực hiện được có giám sát gần

+ Mức 4: Chỉ cần kiểm tra kết quả chính, giám sát từ xa

+ Mức 5: Thực hiện thành thạo, có thể hướng dẫn người khác

Đánh giá dựa vào bảng kiểm đánh giá năng lực theo mục tiêu kỹ năng cần đạt của khóa học sau:

TT	Năng lực, Kỹ năng cần đạt	Mức độ khi kết thúc TH
1	Kỹ thuật Y xét nghiệm	
1.1	Trình bày phương pháp xét nghiệm chẩn đoán một số loại vi khuẩn, virus, nấm, ký sinh trùng gây bệnh thường gặp.	0/1/2/3/4/5
1.2	Trình bày nguyên lý, mục đích, cách tiến hành kỹ thuật đánh giá độ nhạy của vi khuẩn với kháng sinh bằng phương pháp khoanh giấy khuếch tán	0/1/2/3/4/5
1.3	Trình bày được các bước cố định, chuyển đúc bệnh phẩm	0/1/2/3/4/5
1.4	Trình bày được các bước nhuộm tiêu bản HE	0/1/2/3/4/5
1.5	Trình bày được các bước nhuộm tiêu bản PAS	0/1/2/3/4/5
1.6	Trình bày được các bước nhuộm tiêu bản tế bào Papanicolaou và Giemsa	0/1/2/3/4/5
1.7	Lấy mẫu và nhận bệnh phẩm.	0/1/2/3/4/5
1.8	Thực hiện được các xét nghiệm test nhanh chẩn đoán	0/1/2/3/4/5
1.9	Thực hiện được các xét nghiệm: Miễn dịch-Sinh học phân tử	0/1/2/3/4/5
1.10	Thực hiện được các xét nghiệm nuôi cấy vi khuẩn, nấm, làm kháng sinh đồ vi khuẩn, nấm	0/1/2/3/4/5

1.11	Thực hiện được các xét nghiệm: soi tươi, nhuộm soi vi khuẩn, ký sinh trùng nấm	0/1/2/3/4/5
1.12	Đọc phiên giải kết quả xét nghiệm	0/1/2/3/4/5
1.13	Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.	0/1/2/3/4/5
2	Truy cập và sử dụng tài liệu y học	
2.1	Sử dụng công nghệ thông tin truy cập tài liệu có giá trị và tin cậy dựa vào y học chúng cứ	0/1/2/3/4/5
2.2	Lý luận và áp dụng nguồn thông tin tin cậy truy cập được vào chăm sóc và điều trị người bệnh	0/1/2/3/4/5
2.3	Trao đổi với đồng nghiệp trong nhóm chăm sóc và thân nhân về nguồn thông tin truy cập được để thống nhất trong quá trình điều trị	0/1/2/3/4/5
3	Làm việc nhóm	
3.1	Xác định rõ vai trò và trách nhiệm của mỗi thành viên đối với mỗi nhiệm vụ	0/1/2/3/4/5
3.2	Trao đổi với thái độ tôn trọng, tự trọng, trung thực, tạo điều kiện để thành viên nhóm tham gia trao đổi thông tin	0/1/2/3/4/5
3.3	Biết lắng nghe khi trao đổi với các thành viên nhóm	0/1/2/3/4/5
3.4	Điều chỉnh nội dung và cách diễn đạt để phù hợp với từng thành viên nhóm	0/1/2/3/4/5
3.5	Hiểu rõ vai trò giới hạn của bản thân và tìm trợ giúp từ những thành viên khác nhằm tối ưu hóa việc chăm sóc sức khỏe người bệnh	0/1/2/3/4/5
3.6	Sẵn sàng giúp đỡ khi đồng nghiệp cần	0/1/2/3/4/5
3.7	Đặt mục tiêu chăm sóc người bệnh của nhóm lên cao nhất	0/1/2/3/4/5
4	Nhận biết các tình huống cấp cứu, đánh giá và xử trí ban đầu	

4.1	Xác định được tình trạng cấp cứu của người bệnh	0/1/2/3/4/5
4.2	Xác định các nguyên nhân có thể gây ra tình trạng nặng của người bệnh	0/1/2/3/4/5
5	Phát hiện lỗi cá nhân và hệ thống, giúp cải thiện an toàn trong chăm sóc người bệnh	
5.1	Phát hiện được sai sót trong hệ thống y tế (sự cố y khoa và lỗi tiềm ẩn)	0/1/2/3/4/5
5.2	Dám nói khi thấy có sai sót hoặc lỗi tiềm ẩn	0/1/2/3/4/5
5.3	Biết nhận ra sai sót của bản thân và có kế hoạch khắc phục	0/1/2/3/4/5

2. Lượng giá kiến thức: Hình thức lượng giá

- Lượng giá quá trình: điểm trung bình các bài kiểm tra trước các buổi học dựa trên tình huống

- Lượng giá kết thúc: câu hỏi vấn đáp hoặc trắc nghiệm với mức độ áp dụng theo phân bảng sau:

Nội dung	Thực hiện kỹ thuật	Kỹ thuật giao tiếp	Chăm sóc	Tổng cộng
Hồi sức cấp cứu	10	5	5	20
Xét nghiệm	50	20	10	80
Tổng cộng				100

3. Lượng giá thực hành: Kỹ năng và thái độ

- Hình thức lượng giá:

- Lượng giá quá trình: Kỹ năng lâm sàng:

* Thực hành lâm sàng tại các khoa:

- Học viên thực hành theo sự phân công, giám sát của người hướng dẫn và các cán bộ quản lý của Khoa.

- Kết thúc mỗi chuyên khoa, trưởng khoa đánh giá người thực hành theo năng lực xem có đạt mức năng lực quy định.

- Kỹ năng thực hiện thủ thuật: Hoàn thành chỉ tiêu

- Thái độ: phản hồi từ Bác sỹ, điều dưỡng, Bác sỹ trưởng khoa, điều dưỡng trưởng, người bệnh khi kết thúc mỗi chuyên khoa.

- Lượng giá kết thúc: trên người bệnh thật: bốc thăm chọn bệnh nhân,

thực hiện hỏi bệnh sử , thăm khám làm bệnh án, lý luận lâm sàng trong 1 giờ, sau đó hỏi thi vấn đáp bởi hội đồng hỏi thi, ít nhất là 2 người, theo một bảng kiểm cấu trúc được xây dựng dựa trên năng lực và đã công bố trước cho người học ngay từ đầu khóa học.

4. Điều kiện thi tốt nghiệp:

- Điểm trung bình của lượng giá lý thuyết quá trình tại các khoa lâm sàng >5 và lượng giá thực hành quá trình tại mỗi chuyên khoa đạt mốc năng lực quy định.

- Hoàn thiện 5 báo cáo lâm sàng theo chuyên khoa

- Phản hồi của các bên liên quan (Bác sỹ, Bác sỹ Trưởng khoa, Điều dưỡng, Điều dưỡng trưởng, thân nhân người bệnh): Đạt

5. Điều kiện tốt nghiệp:

- **ĐLT = (ĐTBLGLTQT x 0,3) + (ĐLGKT x 0,7) > 5**

- **Điểm thi thực hành kết thúc > 5.**

Trong đó:

- ĐLT: Điểm lý thuyết

- ĐTBLGLTQT: điểm trung bình lượng giá lý thuyết quá trình

- ĐLGKT: điểm lượng giá kết thúc

6. Giấy xác nhận quá trình thực hành:

- Học viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, đạt các yêu cầu theo phương pháp đánh giá như mô tả tại điểm 1 ở trên.

- Sau khi có nhận xét bằng văn bản của người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành theo quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

Phụ lục 1
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC LÂM SÀNG SAU KHI TH THÁNG
 Thời điểm đánh giá: Ngày tháng năm 20

Kết quả học tập, ý kiến và ký xác nhận	
Người hướng dẫn và Kỹ viên hành nhất	<p>1. Thống kê các tiêu chí đạt mức 5 trong tổng số Tiêu chí yêu cầu đạt mức 5: Kỹ thuật thực</p> <p>2. Thống kê các tiêu chí đạt mức 4 trong tổng số Tiêu chí yêu cầu đạt mức 4: Kỹ thuật</p> <p>3. Thống kê các tiêu chí đạt mức 3 trong tổng số Tiêu chí yêu cầu đạt mức 3: Kỹ thuật</p> <p>4. Thống kê các tiêu chí đạt mức 2 trong tổng số Tiêu chí yêu cầu đạt mức 2: Kỹ thuật</p> <p>5. Thống kê các tiêu chí đạt mức 1 trong tổng số Tiêu chí yêu cầu đạt mức 1: Kỹ thuật</p> <p>6. Thống kê các tiêu chí đạt mức 0:.....</p>
Học viên tự lượng giá	<p>Ý kiến của học viên : (Học viên nêu rõ các tiêu chí đã đạt, các tiêu chí chưa đạt và kế hoạch hành động cho giai đoạn tiếp theo)</p> <p>Chữ ký:</p>
Người hướng dẫn và góp ý	<p>Ý kiến của người hướng dẫn: (Người hướng dẫn nêu rõ các tiêu chí đã đạt, các tiêu chí chưa đạt và gợi ý kế hoạch hành động cho giai đoạn tiếp theo)</p> <p>Chữ ký:</p>

Phụ lục 2
KÈ HOẠCH ĐIỀU TRỊ CA BỆNH
TRONG LÂM SÀNG/ BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Họ và tên học viên:

Khóa học:

1. Thông tin hành chính của bệnh nhân:

- Họ tên bệnh nhân: Tuổi:
- Giới tính: Nam/ Nữ
- Dân tộc:
- Địa chỉ:
- Nghề nghiệp:
- Người chăm sóc/ liên hệ khi cần:
- Ngày vào viện:
- Khoa:

2. Thông tin y tế:

- Lý do vào viện:
- Chẩn đoán y khoa:
- Phương pháp điều trị:
- Thuốc được chỉ định:

Nhận định:

- *Bệnh sử (tóm tắt):*

- *Tiền sử:*

* Thông tin chủ quan (hỏi bệnh)

* Thông tin khách quan: (khám lâm sàng, kết quả xét nghiệm liên quan)

Kế hoạch chăm sóc

Vấn đề chăm sóc Chẩn đoán cs	Lập kế hoạch điều trị (kế hoạch kết quả mong đợi)	Thực hiện Điều trị	Đánh giá điều trị / kết quả

Tự đánh giá của học viên

Nhận xét phản hồi và xác nhận của người hướng dẫn

Ngày tháng năm 20

Phụ lục 3
TƯ VẤN GIÁO DỤC SỨC KHỎE
(Do học viên ghi)

Họ và tên học viên:

Khóa học:

1. Thông tin hành chính của bệnh nhân:

Họ tên bệnh nhân: Tuổi:

Giới tính: Nam/ Nữ

Dân tộc:

Địa chỉ:

Nghề nghiệp:

Người chăm sóc/ liên hệ khi cần:

Ngày vào viện:

Khoa:

2. Thông tin y tế:

Lý do vào viện:

Chẩn đoán y khoa:

Tiền sử bệnh lý :

Nhận định:

Các yếu tố văn hóa tín ngưỡng của người bệnh:

Khả năng đọc, hiểu của người bệnh, thân nhân

Kiến thức, kỹ năng của người bệnh/thân nhân về vân đê sức khỏe hiện tại

Những thói quen hiện tại: có lợi và có hại:

Những khó khăn của người bệnh / thân nhân: vấn đề thể chất, nhận thức

Ngôn ngữ và phương thức giao tiếp với người bệnh/ thân nhân

Nội dung tư vấn

Vấn đề tư vấn	Kế hoạch tư vấn (những giải pháp)	Mục tiêu mong	Thực hiện	Đánh giá

Tự nhận xét của học viên:

Nội dung làm được

Nội dung chưa làm được

Nội dung cần hỗ trợ

Nhận xét/phản hồi và xác nhận của người hướng dẫn:

Ngày tháng năm 20

Hướng dẫn ghi mẫu tư vấn, giáo dục sức khỏe

1. Thông tin cơ bản, thông tin y tế : Ghi theo bệnh án

2. Phận nhận định: Dựa vào nội dung học viên hỏi trực tiếp người bệnh/ thân nhân để thu thập thông tin: ghi đầy đủ, ngắn gọn những thông tin thu thập được .

3. Nội dung tư vấn:

Vấn đề tư vấn: Tùy từng người bệnh mà xác định vấn đề tư vấn phù hợp, sắp xếp thứ tự ưu tiên: ví dụ tư vấn về dinh dưỡng, dùng thuốc, vệ sinh cá nhân, tập luyện...

4. Kế hoạch tư vấn: Dựa vào nội dung tư vấn để đưa ra kế hoạch phù hợp

5. Mục tiêu mong đợi: Từ mỗi nội dung đưa ra mục tiêu mong đợi

Thực hiện ghi cụ thể kế hoạch thực hiện cho mỗi nội dung

6. Đánh giá: sau khi thực hiện KH, đưa ra đánh giá cho mỗi nội dung

